| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06/2026/QĐST-DS | *Điện Biên, ngày 07 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147/BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST - DSTC ngày 08/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Điện Biên về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự**:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank). Trụ sở chính tại: Số 89 đường Láng Hạ , phường Đống Đa, TP Hà Nội.

*Người đại diện pháp luật*: Ông Ngô Chí Dũng; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Vũ Ngọc Quang - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý. Theo văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Lê Thành Luân - Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Đình Anh - Chuyên viên thu hồi nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số 9694775/2026/UQ-VPB ngày 24/3/2026 của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng).

***Bị đơn:*** Ông Quàng Văn T, sinh năm: 1998, địa chỉ: Bản P, xã T, tỉnh Đ.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.** Ông Quàng Văn T còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tổng số tiền là: 171.546.990 đồng *(Một trăm bảy mươi mốt triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi mốt đồng)*. Trong đó: Tiền nợ gốc là 150.264.731 đồng *(Một trăm năm  triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn bảy trăm ba mươi mốt đồng)*. Tiền nợ lãi: 21.282.259 *(Hai mươi mốt triệu hai trăm tám mươi hai nghìn hai năm mươi chín đồng)* theo:

1.1. Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử dành cho khách hàng cá nhân, số: LN2404162365111 ký ngày 01/4/2024, còn nợ số tiền gốc: 53.319.768 đồng *(Năm mươi ba triệu ba trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi tám đồng);* số tiền nợ lãi quá hạn: 909.270 đồng *(Chín trăm linh chín nghìn hai trăm bảy mươi đồng).*

1.2. Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số: LN2403252135429 ký ngày 25/3/2024, còn nợ số tiền gốc: 46.801.550 đồng *(Bốn mươi sáu triệu tám trăm linh một nghìn năm trăm năm mươi đồng)*; số tiền nợ lãi (bao gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn): 9.953.204 *(Chín triệu chín trăm năm mươi ba nghìn hai trăm linh bốn nghìn đồng);* Số tiền lãi phạt vi phạm 267.343 đồng *(Hai trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng).*

1.3. Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số: LN2505135558711 ký ngày 20/5/2025, còn nợ số tiền gốc: 50.143.413 đồng *(Năm mươi triệu một trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm mười ba đồng)* số tiền nợ lãi (bao gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn): 10.115.567 *(Mười triệu một trăm mười lăm nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng);* Số tiền lãi phạt vi phạm 336.875 đồng *(Ba trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

**2.** Ông Quàng Văn T có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo phương thức:

- Phương thức và nghĩa vụ thanh toán: Trả 3 lần.  Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản 319110615 Ngân hàng VPBank.

+ Lần 1 trả số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* chậm nhất vào ngày 20/5/2026, được trừ vào tiền nợ gốc.

+ Lần 2 trả số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* chậm nhất vào ngày 20/6/2026, được trừ vào tiền nợ gốc.

+ Lần 3 trả số tiền 50.264.731 đồng *(Năm mươi triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn bảy trăm ba mươi mốt đồng)* chậm nhất vào ngày 20/7/2026 được trừ vào tiền nợ gốc và các khoản lãi phát sinh (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt vi phạm, tạm tính đến ngày 29/4/2026 là 21.282.259 đồng) *(Hai mươi mốt triệu hai trăm tám mươi hai nghìn hai năm mươi chín đồng).*

**3.** Kể từ ngày 30/4/2026 ông Quàng Văn T phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn trên số nợ gốc và lãi theo quy định tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử dành cho khách hàng cá nhân, số: LN2404162365111; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số: LN2403252135429; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số: LN2505135558711 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

**4.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Ông Quàng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 4.296.174 đồng *(Bốn triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4.2. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 4.113.867 đồng *(Bốn triệu một trăm mười ba nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng)* là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 29 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**6.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Phòng GĐ KT, TT, THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND Khu vực 2;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lò Văn Dinh**